

Bản án số: 88/2018/HS-ST

Ngày: 28/11/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH ANGIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Chân

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh;
- Bà Trương Thị Bích Tuyền.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Kiều - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2018/QĐXXST-HS ngày 14/11/2018 đối với:

Bị cáo: Phù Tuấn H (Cu H), sinh ngày 01/01/1974; nơi sinh: Châu Đốc - An Giang; nơi cư trú (ĐKHKTT): tổ 07, khóm T, phường S, thành phố D, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: đạo Thiên Lâm; con ông Phù Tuấn Ng (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); vợ: Phan Thị Đ(sinh năm 1981); con: Phù Tuấn H H (sinh năm 2014).

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2018 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1975; nơi cư trú: tổ 10, khóm V, phường F, thành phố D, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- Tô Phước H2 (L), sinh năm 1979; nơi cư trú: Ấp D, xã A, Hện M, tỉnh

An Giang; Hiện đang ở Cơ sở điều trị Cai nghiện ma túy tỉnh An Giang, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Phú L, sinh năm 1982; nơi cư trú: Đường D, khóm F, thị trấn C, Huyện H, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Phước Th, sinh năm 1986; nơi cư trú: tổ 14, khóm V, phường G, thành phố D, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- Bà Phan Thị Đ, sinh năm 1981; nơi cư trú: tổ 7, khóm T, phường S, thành phố D, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người chứng kiến: Ông Lê Minh T, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 15/9/2018, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại quán cà phê Gia Anh thuộc khóm Châu Quới 3, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang có thanh niên khoảng 42 tuổi, chạy xe mô tô biển số 67F1-021.95, có biểu hiện hoạt động tội phạm về ma túy, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang, tiến hành kiểm tra, lập biên bản bắt quả tang Phù Tuấn H (Cu H) đang tàng trữ 18 đoạn ống hút nhựa màu đỏ, hàn kín, chứa chất bột màu trắng (nghi Heroine) và 06 đoạn ống hút nhựa màu xanh, hàn kín, chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy đá). H khai cất giấu ma túy để sử dụng và bán cho nhiều người nghiện; mở rộng, khám xét khẩn cấp nơi ở của H (tổ 07, khóm T, phường S, thành phố D, tỉnh An Giang) thu giữ chất ma túy và dụng cụ sử dụng, phân chia ma túy.

Bị cáo H khai, để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, từ tháng 6/2017 đến ngày 15/9/2018, H đã 15 lần mua ma túy của D (không rõ họ, ở Thành phố Hồ Chí Minh), mang về phân nhỏ, bán lại mỗi tép ma túy từ 80.000 đồng - 100.000 đồng, thu lợi 15.000.000 đồng, cụ thể H đã nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Thanh H1, Nguyễn Phước Th, Tô Phước H2 (L), Hùng nhà ở Mỹ Đức và nhiều người nghiện (không rõ họ tên, địa chỉ).

Những đồ vật bị thu giữ: Điện thoại di động, nhãn hiệu Mobell, dùng liên lạc mua ma túy; 780.000 đồng (thu giữ khi bắt quả tang) do bán ma túy có được; 01 cân điện tử, bọc nylon, ống hút, bật lửa, lưỡi lam là dụng cụ sử dụng, phân chia ma túy. Xe mô tô, nhãn hiệu Nouvo, biển số 67F1 - 021.95, dùng sinh hoạt gia đình và làm phương tiện mua bán ma túy. Riêng, số tiền 9.500.000 đồng thu giữ tại nhà là của Phan Thị Đ (vợ H); Đa không biết việc H mua bán trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ của H:

- 18 đoạn ống hút nhựa màu đỏ, hàn kín, chứa chất bột màu trắng (nghi Heroine); 06 đoạn ống hút nhựa màu xanh, hàn kín, chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy đá). Thu giữ quả tang, mẫu ký hiệu giám định M1, M2, M3.

- 15 đoạn ống hút nhựa màu đỏ, hàn kín, chứa chất bột màu trắng và 01 bọc nylon trong suốt, hàn kín, chứa chất bột màu trắng (nghi Heroine); 04 đoạn ống hút nhựa màu xanh, hàn kín, chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy đá). Thu giữ khám xét, mẫu ký hiệu giám định M4, M5, M6.

- 01 lon sữa hiệu “Ông Thọ”; 01 cân điện tử; 01 bọc nylon màu trắng chứa 30 bọc nylon trong suốt, có đầu bóp viền màu đỏ; 01 bọc nylon chứa 61 ống hút nhiều màu; 02 bật lửa; 05 lưỡi lam màu trắng, hiệu BIC, 01 điện thoại di động, hiệu Mobell, sử dụng sim Mobifone; 780.000 đồng; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Nouvo, biển số 67F1 - 021.95 (đã bàn giao Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc).

- 01 ví da màu xanh và 9.500.000 đồng (đã trả lại cho Phan Thị Đ).

Căn cứ Kết luận giám định số 608/KLGT-PC09, ngày 21/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, xác định:

Mẫu gửi giám định, kí hiệu M1, M2, là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng 0,6291 gam; Mẫu gửi giám định, kí hiệu M3 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3038 gam; Mẫu gửi giám định, kí hiệu M4, M6 là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng 2,3835 gam; Mẫu gửi giám định, kí hiệu M5 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1826 gam.

Tổng khối lượng ma túy là 3,0126 gam, loại Heroine và 0,4864 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 24/9/2018, Cơ quan điều tra - Công an thành phố Châu Đốc ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị cáo Phù Tuấn H.

Bản Cáo trạng số 96/CT-VKS-CD ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Phù Tuấn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như lời khai đã thể hiện tại giai đoạn điều tra và đúng như nội dung truy tố của Viện kiểm sát.

Phát biểu quan điểm luận tội, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Ma túy là tai họa, là tội ác vì nó đã làm cho biết bao gia đình kHnh gia, bại sản, hạnh phúc chia lìa, làm cho biết bao đứa trẻ đã bị vùi dập tình cảm, khó khăn khi bước vào đời vì ba mẹ chúng đã phạm tội về ma túy, ngược lại nhiều bậc cha mẹ cũng phải sống trong bất hạnh vì con cái của họ đã đi vào con đường mua bán, nghiện ngập, nguy hiểm hơn là từ ma túy là đã tạo ra một lớp người trong xã hội lấy con đường phạm tội làm phương tiện để có tiền sử dụng ma túy.

Ngày 11/4/2003, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, kết án 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong, được xóa án tích; bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và việc mua ma túy bán lại cho người khác là vi phạm pháp luật, bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc. Bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy với lỗi cố ý, thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Từ đó, mới cảnh tỉnh được các phần tử khác trong xã hội, góp phần ngăn ngừa tội phạm, ổn định trật tự xã hội, đảm bảo cuộc sống bình yên cho nhân dân.

Tuy nhiên, bị cáo Phù Tuấn H thuộc thành phần nhân dân lao động, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; không tiền án, tiền sự; bị cáo thành khẩn khai báo, tự thú về hành vi phạm tội trước đó nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; *“Người phạm tội tự thú”*; *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”*; *“Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong điều tra giải quyết vụ án”*, quy định tại các điểm r, s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử lý:

- Về trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2, Điều 251; điểm r, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo H từ 07 (bảy) năm đến 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Về Hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo nộp phạt 10.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- + Số ma túy đã thu giữ của H còn lại sau giám định, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- + Nhiều dụng cụ sử dụng ma túy, phân chia ma túy; 01 sim điện thoại Mobifone liên lạc mua ma túy thu giữ của bị cáo H, không có giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- + Số tiền 780.000 đồng do bị cáo bán ma túy có được; 01 điện thoại thu giữ của H dùng liên lạc mua ma túy, đề nghị tịch thu sung quỹ.

- + Số tiền thu lợi bất chính: Trong thời gian mua bán trái phép chất ma túy bị cáo đã thu lợi là 15.000.000 đồng, buộc bị cáo H giao nộp sung quỹ Nhà nước 15.000.000 đồng đồng tiền thu lợi bất chính.

+ Xe mô tô biển số 67F1 – 021.95 bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, đề nghị tịch thu sung quỹ.

+ Số tiền 9.500.000 đồng thu giữ khám xét, không liên quan đến hành vi phạm tội đã trả lại cho Phan Thị Đ, nên không đề nghị xử lý.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Phù Tuấn H bị Cơ quan điều tra - Công an thành phố Châu Đốc khởi tố về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” bị bắt quả tang tại khu vực phường Châu Phú B và nơi ở của H tại khóm T, phường S, thành phố D, tỉnh An Giang, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố Châu Đốc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại.

[3] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[4] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 quyết định tiến hành xét xử vắng mặt đối với họ.

- Về nội dung:

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo Phù Tuấn H khai nhận, khoảng 09 giờ 00 phút ngày 15/9/2018, bị cáo bị lực lượng công an bắt quả tang đang cất giấu trong người 18 đoạn ống hút nhựa màu đỏ, hàn kín, chứa chất bột màu trắng; 06 đoạn ống hút nhựa màu xanh, hàn kín, chứa tinh thể màu trắng và nơi ở của H 15 đoạn ống hút nhựa màu đỏ, hàn kín, chứa chất bột màu trắng và 01 bọc nylon trong suốt, hàn kín, chứa

chất bột màu trắng; 04 đoạn ống hút nhựa màu xanh, hàn kín, chứa tinh thể màu trắng là ma túy. Bị cáo bắt đầu mua bán ma túy trái phép từ khoảng tháng 06/2017 đến ngày 15/9/2018, mục đích để có ma túy sử dụng và bán lại kiếm lời. Bị cáo mua ma túy từ người nam tên D (không biết mặt, họ, chữ lót và địa chỉ cụ thể). Tính đến ngày 15/9/2018, bị cáo đã mua ma túy của D 15 lần (không rõ họ, ở Thành phố Hồ Chí Minh), mang về phân nhỏ, bán lại mỗi tép ma túy từ 80.000 đồng - 100.000 đồng, thu lợi 15.000.000 đồng, bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Thanh H1, Nguyễn Phước Th, Tô Phước H2 (L), Hùng nhà ở Mỹ Đức và nhiều người nghiện (không rõ họ tên, địa chỉ).

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 15/9/2018 do Công an phường Châu Phú B lập; biên bản khám xét nơi ở của bị cáo ngày 15/9/2018; Kết luận giám định số 608/KLGT-PC09, ngày 21/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, xác nhận: Mẫu gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,0126 gam, loại Heroine và 0,4864 gam, loại Methamphetamine; lời khai của Nguyễn Phú L; biên bản lời khai và nhận dạng của Tô Phước H2, Nguyễn Thanh H1, Nguyễn Phước Th và các chứng cứ khác được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Đủ căn cứ xác định bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung “phạm tội 02 lần trở lên” và “đối với hai người trở lên” được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý, đồng thời nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tiếp tay cho lượng người nghiện ma túy ngày càng tăng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[2] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ ở thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án; tự khai báo hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trước đó; thuộc thành phần nhân dân lao động được quy định tại điểm s, r, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hình phạt: Bị cáo từng bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đã được xóa án tích; bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và việc mua ma túy bán lại cho người khác là vi phạm pháp luật, bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc nhưng vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính nguy hiểm cao cho xã hội, cần xử lý nghiêm cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo nộp phạt số tiền 10.000.000 đồng

[5] Biện pháp tư pháp:

Bị cáo khai, mỗi lần mua được ma túy, bị cáo mang về sử dụng và chia lại để bán cho các con nghiện mỗi tép ma túy từ 80.000 đồng - 100.000 đồng, thu lợi 15.000.000 đồng. Vì vậy, buộc bị cáo giao nộp số tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội mà có số tiền 15.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với lượng ma túy đã thu giữ (vật cấm lưu hành) cùng các vật chứng là công cụ bị cáo dùng để phân lẻ ma túy sử dụng, cất giấu ma túy, sim điện thoại không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy:

+ 02 (hai) phong bì được đánh dấu số 01, 02 ghi vụ số 608/KLGT-PC09 ngày 21/9/2018, bên ngoài có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị H; Nguyễn Đăng Kh; Ông Văn Th;

+ 01 (một) lon sữa bò hiệu Ông Thọ (lon không);

+ 01 (một) cân điện tử ghi chữ DIGTTAL SCALE (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong);

+ 01 (một) bọc nylon màu trắng bên trong có 30 (ba mươi) bọc nylon trong suốt, có một đầu bóp, viền màu đỏ;

+ 01 (một) bọc nylon màu trắng bên trong có 61 (sáu mươi một) ống hút nhiều màu (14 ống hút màu vàng; 12 ống hút màu trắng; 19 ống hút màu đỏ; 16 ống hút màu xanh);

+ 02 (hai) quẹt ga (đã qua sử dụng);

+ 05 (năm) lưỡi lam hiệu Bic (đã qua sử dụng);

+ Sim điện thoại mobiphone số 8401;1202;9283;1655.

- Đối với điện thoại: 01 (một) điện di động hiệu Mobell màu trắng, số imei 51004160089372, bị cáo dùng liên lạc mua bán ma túy. Xét, tịch thu sung công quỹ.

- Số tiền 780.000: Tiền Việt Nam tổng cộng 780.000 (bảy trăm tám mươi ngàn) đồng. Giấy nộp tiền số 251018.M47695 ngày 25/9/2018, là số tiền có được từ việc mua bán ma túy. Xét, tịch thu sung công quỹ.

- Đối với chiếc xe mô tô: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Nouvo màu đen, biển số 67F1-021.95; số máy 384531; số khung 384580 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra thực trạng bên trong) là phương tiện mua bán ma túy. Xét, tịch thu sung công quỹ.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thành phố Châu Đốc với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc ngày 25/10/2018).

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người tên D (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) bán ma túy cho H, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau, là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

(Theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Phù Tuấn H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*";

Xử phạt: Phù Tuấn H 09 (chín) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giữ 15/9/2018 (ngày mười lăm, tháng chín, năm hai nghìn không trăm mười tám).

Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo nộp phạt số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

- Tuyên bố tịch thu, tiêu hủy:

+ 02 (hai) phong bì được đánh dấu số 01, 02 ghi vụ số 608/KLGT-PC09 ngày 21/9/2018, bên ngoài có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị H; Nguyễn Đăng Kh; Ông Văn Th;

+ 01 (một) lon sữa bò hiệu Ông Tho (lon không);

+ 01 (một) cân điện tử ghi chữ DIGTTAL SCALE (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong);

+ 01 (một) bọc nylon màu trắng bên trong có 30 (ba mươi) bọc nylon trong suốt, có một đầu bóp, viền màu đỏ;

+ 01 (một) bọc nylon màu trắng bên trong có 61 (sáu mươi một) ống hút nhiều màu (14 ống hút màu vàng; 12 ống hút màu trắng; 19 ống hút màu đỏ; 16 ống hút màu xanh);

+ 02 (hai) quẹt ga (đã qua sử dụng);

+ 05 (năm) lưỡi lam hiệu Bic (đã qua sử dụng);

+ Sim điện thoại mobiphone số 8401;1202;9283;1655.

- Tịch thu, sung vào công quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện di động hiệu Mobell màu trắng, số imei 51004160089372, cùng sim điện thoại mobiphone số 8401;1202;9283;1655;

+ Tiền Việt Nam tổng cộng 780.000 (bảy trăm tám mươi ngàn) đồng. Giấy nộp tiền số 251018.M47695 ngày 25/9/2018.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Nouvo màu đen, biển số 67F1-021.95; số máy 384531; số khung 384580 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra thực trạng bên trong);

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thành phố Châu Đốc với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc ngày 25/10/2018).

- Buộc bị cáo giao nộp số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng thu lợi bất chính sung vào công quỹ Nhà nước.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phù Tuấn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Chân